

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/DS-ST

Ngày: 29 - 5 - 2023

V/v: “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hoài Ân

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Trương

2/ Ông Cao Minh Ngoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Võ Ngân Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 71/2023/TLST-DS ngày 15/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25A/2023/QĐXXST - DS ngày 21 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2023/QĐST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2023 về việc: “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1956 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh H.

Bị đơn: 1. Bà Bùi Thị Mỹ C, sinh năm 1973 (vắng mặt)

2. Ông Trần Văn P, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh H.

Người làm chứng: Ông Châu Văn A, sinh năm 1967 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và các lời khai có trong hồ sơ vụ án, đồng thời tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Vào năm 2018, bà Bùi Thị Mỹ C và ông Trần Văn P có hỏi vay của nguyên đơn số tiền 240.000.000 đồng. Cụ thể ngày 22/5/2018 âm lịch, bà C, ông P hỏi vay 80.000.000 đồng. Ngày 04/6/2018 âm lịch hỏi vay số tiền 80.000.000 đồng. Đến ngày 6/7/2018 âm lịch bị đơn có hỏi thêm số tiền 80.000.000 đồng. Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lại số tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo quy định. Tại phiên tòa bà N chỉ yêu cầu bị đơn trả nợ gốc, không yêu cầu tính lãi, chỉ yêu cầu tính lãi chậm trả ở giai đoạn thi hành án.

Đối với bị đơn bà Bùi Thị Mỹ C và ông Trần Văn P do trong suốt quá trình giải quyết vụ án đều vắng mặt nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai của ông P, bà C được.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về phần thủ tục từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Riêng đối với bị đơn thì không chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn trả số tiền nợ gốc là 240.000.000 đồng. Đình chỉ đối với phần yêu cầu tính lãi của nguyên đơn. Về án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn bà Bùi Thị Mỹ C và ông Trần Văn P mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Bà Nguyễn Thị N khởi kiện yêu cầu bà Bùi Thị Mỹ C và ông Trần Văn P trả tiền nợ 240.000.000 đồng. Nên xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản”.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bà C, ông P trả số tiền 240.000.000 đồng là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận. Việc vay tiền giữa

các bên đã thể hiện rõ qua hai biên nhận ngày 22/5/2018 âm lịch và biên nhận ngày 6/7/2018 âm lịch. Theo hai biên nhận nợ thì bà C, ông P có vay tiền 03 lần, mỗi lần 80.000.000 đồng. Đến ngày 03/10/2019 âm lịch giữa bà N và bà C, ông P đã chốt số tiền vay bằng tờ cam kết trả nợ, bà C ông P đều ký tên vào tờ cam kết. Do đó, bà C, ông P phải có nghĩa vụ trả tiền cho bà N là phù hợp.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Bùi Thị Mỹ C và ông Trần Văn P phải chịu là 12.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các điều 463, 465, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị N.

[2] Buộc Bùi Thị Mỹ C và ông Trần Văn P trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền 240.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Đình chỉ yêu cầu tính lãi của của nguyên đơn đối với bị đơn.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà C, ông P phải chịu là 17.819.889 đồng.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Dương Hoài Ân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Hoài Ân

Nơi nhận:

- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Hoài Ân

Nơi nhận:

- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Phước Đại

Nơi nhận:

- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Phước Đại